

Số: 3292/QĐ - UBND

TP. Hải Dương, ngày 06 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh giảm kinh phí đã phân bổ cho các trường học năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Quyết định số 6368/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Dương ngày 28/12/2022 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số: 245 /TTr-TCKH ngày 05/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn của các trường học năm 2023 số tiền 5.067.270.000 đ (Năm tỷ, không trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng) theo Quyết định số 6368/QĐ-UBND thành phố ngày 28/12/2022. Trong đó cụ thể:

- Khối Mầm non, số tiền: 504.900.000 đ.
- Khối Tiểu học, số tiền: 3.771.010.000 đ.
- Khối THCS, số tiền: 567.240.000 đ.
- Sự nghiệp đào tạo, số tiền: 224.120.000 đ.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao các trường học quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí theo đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố; Kho bạc nhà nước Hải Dương; Hiệu trưởng các trường học có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tp;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.

CHỦ TỊCH

Trần Hồ Đăng

CHI TIẾT KINH PHÍ ĐIỀU CHỈNH GIẢM

(Kèm theo Quyết định số: 3292/QĐ - UBND ngày 06/10/2023 của UBND TP)

STT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền (1.000đ)
		Tổng cộng	5.067.270
I	KHỎI MÀM NON		504.900
1	MN Ái Quốc	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	35.700
2	MN An Thượng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	10.200
3	MNCL Bình Hàn	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	30.600
4	MNCL Cẩm Thượng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	20.400
7	MN Gia Xuyên	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	30.600
8	MNCL Hải Tân	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	10.200
9	MNCL Hoa sứ	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
10	MNCL Lê Thanh Nghị	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
11	MN Liên Hồng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
12	MNCL Nam Đồng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	20.400
13	MNCL Ngọc Châu	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	20.400
14	MN Ngọc Sơn	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	20.400
15	MNCL Nhị Châu	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300

STT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền (1.000đ)
16	MNCL Nguyễn Trãi	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	20.400
17	MNCL Quang Trung	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	25.500
18	MNCL Quyết Thắng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	45.900
19	MNCL Tân Bình	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	10.200
20	MNCL Tân Hưng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	25.500
21	MNCL Thạch Khê	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
22	MNCL Thanh Bình	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
23	MN Tiền Tiến	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	25.500
24	MNCL Trần Hưng Đạo	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	5.100
25	MNCL Trần Phú	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	25.500
26	MNCL Tứ Minh	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
27	MNCL Việt Hòa	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	15.300
II	KHỐI TIỂU HỌC		3.771.010
1	TH Ái Quốc	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	274.478
2	TH An Thượng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	66.300
3	TH Bình Hàn	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	22.100

STT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền (1.000đ)
4	TH Bình Minh	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	48.280
5	TH Cẩm Thượng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	115.600
6	TH Đặng quốc Chinh	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	86.020
7	TH Hải Tân	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	270.300
8	TH Liên Hồng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	257.560
9	TH Lý Tự Trọng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	161.873
10	TH Nam Đồng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	125.800
11	TH Ngọc Sơn	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	84.660
12	TH Nguyễn Lương Bằng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	390.800
13	TH Nguyễn Trãi	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	196.920
14	TH Nhị Châu	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	173.060
15	TH Phú Lương	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	17.680
16	TH Quyết Thắng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	94.860
17	TH Tân Bình	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	66.300
18	TH Tân Hưng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	266.923
19	TH Thạch Khôi	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	217.230
20	TH Thanh Bình	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	105.068

STT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền (1.000đ)
21	TH Tiền Tiến	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	202.600
22	TH Tô Hiệu	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	17.680
23	TH Trần Quốc Toàn	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	103.776
24	TH Việt Hòa	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	242.480
25	TH Võ Thị Sáu	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	162.662
III	KHỎI THCS		567.240
1	THCS Liên Hồng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	77.000
2	THCS Nam Đồng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	40.950
3	THCS Ngọc Sơn	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	92.400
4	THCS Tân Hưng	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	107.210
5	THCS Tiền Tiến	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	106.580
6	THCS Trần Phú	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	143.100
IV	SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO		224.120
1	Trung tâm GDNN - GDTX	Điều chỉnh giảm kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn năm 2023.	224.120